

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG HỆ THỐNG NGÀNH KINH TẾ MỚI CỦA VIỆT NAM

Trần Tuấn Hưng^(*)

I. Sự cần thiết phải nghiên cứu, xây dựng hệ thống ngành kinh tế mới của Việt Nam

Hệ thống ngành kinh tế quốc dân nước ta (VISIC 1993) được ban hành theo Nghị định số 75/CP ngày 27 tháng 10 năm 1993 của Chính phủ và Quyết định số 143 TCTK/PPCD ngày 22 tháng 12 năm 1993 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

Qua quá trình sử dụng, Hệ thống ngành kinh tế này đã phát huy tác dụng tốt trong phục vụ quản lý kinh tế nói chung và công tác thống kê nói riêng.

- Hệ thống ngành kinh tế quốc dân được dùng cho việc thu thập, biên soạn và công bố số liệu theo ngành kinh tế, giúp cho các cấp Lãnh đạo và quản lý nắm được cơ cấu kinh tế để từ đó đề ra các chính sách đúng đắn nhằm phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời VSIC 1993, được xây dựng trên cơ sở phân ngành chuẩn quốc tế, nên đáp ứng yêu cầu so sánh quốc tế và khu vực.

- Hệ thống ngành kinh tế được các Bộ, ngành sử dụng cho các mục đích khác nhau như: Bộ Tài chính sử dụng để xây dựng Mục lục ngân sách; Bộ Kế hoạch và Đầu tư sử dụng để xây dựng Danh mục ngành, nghề dùng cho đăng ký kinh doanh.

Tuy nhiên đến nay Hệ thống ngành kinh tế đã bộc lộ nhiều điểm không còn phù hợp,

cần sửa đổi, xây dựng lại vì một số lý do chủ yếu sau:

- Do sự phát triển kinh tế mạnh mẽ và sự thay đổi về cấu trúc của nền kinh tế đã xuất hiện nhiều ngành kinh tế mới, các ngành phát triển đa dạng hơn hoặc đã thay đổi về tính chất, thể hiện ở tốc độ tăng trưởng cao và liên tục trong nhiều năm như Thông tin, Viễn thông. Ngày nay, sự phát triển kinh tế luôn gắn liền với việc bảo vệ môi trường nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững, mặt khác nhiều ngành truyền thống như Công nghiệp chế biến, Thương mại cũng phát triển đa dạng hơn, chuyên môn hoá cao hơn nhằm đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường.

Xuất phát từ yêu cầu phản ánh cơ cấu của nền kinh tế trong điều kiện mới đòi hỏi Hệ thống ngành kinh tế quốc dân cần được sửa đổi cho phù hợp với điều kiện thực tế.

Tháng 3 năm 2006 Ủy ban Thống kê Liên Hợp Quốc đã phê chuẩn Phân ngành chuẩn quốc tế mới (ISIC Rev.4), mặt khác các nước trong khối ASEAN đã cam kết áp dụng một khung chung về phân ngành kinh tế dựa trên Phân ngành chuẩn Liên hợp quốc (ACIC).

- Nước ta đã và đang tham gia rất tích cực vào quá trình hội nhập nền kinh tế thế

^(*) Vụ Phương pháp Chế độ Thống kê

giới và khu vực. Điều này đòi hỏi việc quản lý kinh tế nói chung, thống kê nói riêng phải thực hiện theo các cam kết và các qui định của thế giới và khu vực. Vì vậy, việc sửa đổi và ban hành Hệ thống ngành kinh tế mới dựa vào các phân ngành chuẩn của thế giới (ISIC Rev.4) và khung chung về phân ngành của ASEAN (ACIC) là cần thiết.

II. Mục tiêu, căn cứ và nguyên tắc sửa đổi, xây dựng hệ thống ngành kinh tế mới của Việt Nam.

1. Mục tiêu

a. Phản ánh được sự thay đổi về các hoạt động kinh tế trong nền kinh tế Việt Nam

Hệ thống ngành kinh tế là bảng phân loại các hoạt động kinh tế, nhằm sắp xếp các hoạt động kinh tế giống nhau theo những tiêu chí nhất định vào cùng một ngành. Thông qua Hệ thống này có thể thấy được cơ cấu của nền kinh tế. Khi kinh tế phát triển, các hoạt động kinh tế đã có nhiều thay đổi. Sự thay đổi này thể hiện ở 3 mặt: thứ nhất có nhiều hoạt động kinh tế mới phát sinh như các hoạt động thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, bảo vệ môi trường, đòi hỏi phải bổ sung vào hệ thống ngành kinh tế; thứ hai nhiều hoạt động, do yêu cầu của phát triển thị trường, phát triển chuyên môn hoá cao hơn, đa dạng hơn đòi hỏi hệ thống ngành phải được chi tiết hơn (không dừng lại ở cấp IV mà cần chi tiết đến cấp V); thứ ba nhiều hoạt động đã thay đổi về tính chất nên cần được sắp xếp lại vào những ngành cho phù hợp như các hoạt động về xuất bản, các hoạt động thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường.

b. Một mặt phản ánh được sự hội nhập kinh tế của Việt Nam trong nền kinh tế thế giới, mặt khác phản ánh được đặc điểm của Việt Nam trong quá trình phát triển kinh tế và tham gia hội nhập

Để bảo đảm quá trình hội nhập với nền kinh tế thế giới và khu vực, một yêu cầu là phải so sánh được các hoạt động kinh tế của Việt Nam với các hoạt động kinh tế của thế giới. Điều này đòi hỏi Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam phải tương thích với hệ thống ngành chuẩn quốc tế mà trước hết là có thể so sánh trong khu vực ASEAN. Mặt khác, Việt Nam có những đặc thù riêng, khi phát triển và hội nhập phải chú ý để tạo những bước đi thích hợp nhằm phát triển nhanh nhất và hội nhập hiệu quả nhất. Những điểm này cũng được thể hiện trong Hệ thống ngành kinh tế quốc dân mới.

c. Nâng cao tính tương thích của Hệ thống ngành kinh tế giữa các phiên bản và với các phân loại thống kê khác và tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình sử dụng.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác nghiên cứu, phân tích thống kê cũng như các yêu cầu của người sử dụng, việc sửa đổi Hệ thống ngành kinh tế mới sẽ xây dựng tương thích với phiên bản cũ và với các phân loại khác như với phân loại sản phẩm, danh mục hàng hoá xuất nhập khẩu. Đặc biệt việc xây dựng phiên bản lần này sẽ làm rõ hơn mục đích, phạm vi sử dụng cũng như phải giải quyết những trường hợp cụ thể khi tiến hành sắp xếp các hoạt động vào từng ngành để tránh việc nhầm lẫn và dễ dàng trong quá trình sử dụng.

2. Căn cứ

- Duy trì và phát triển hơn những ưu điểm của Hệ thống ngành KTQD Việt Nam (VSIC1993) và những điểm thay đổi của Hệ thống này trong quá trình sử dụng.

Trên cơ sở đánh giá thực trạng sử dụng VSIC 1993, cũng như việc cập nhật bổ sung danh mục này qua các cuộc điều tra của Tổng cục Thống kê như Tổng điều tra cơ sở kinh tế hành chính sự nghiệp năm 2002, Điều tra toàn bộ doanh nghiệp các năm 2003 và 2006; Danh mục ngành nghề kinh doanh do Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Tổng cục Thống kê xây dựng; những ưu điểm được xem xét như thay đổi cơ cấu ngành, các ngành được phát triển chi tiết hơn (đến cấp V). Một số ngành cũ như Khai khoáng, Công nghiệp chế biến, Thương mại được giữ lại và phát triển cho phù hợp hơn. Đưa các hoạt động thông tin và viễn thông thành một ngành mới. Tập hợp các hoạt động thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường thành ngành mới Cung cấp nước, các hoạt động quản lý và xử lý nước thải, chất thải...

- Phiên bản mới nhất của Liên hợp quốc về Phân ngành chuẩn quốc tế (ISIC Rev.4), Dự thảo khung chung của ASEAN về phân ngành trên cơ sở ISIC Rev.4 và kinh nghiệm phát triển phân loại quốc gia trên cơ sở phân loại quốc tế của các nước, đặc biệt là các nước ASEAN

Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam được xây dựng dựa trên căn cứ này nhằm đảm bảo hài hoà và hội nhập trong khu vực và

thế giới. Trong quá trình xây dựng Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam cũng được chia sẻ những kinh nghiệm từ Thống kê Châu Âu và đặc biệt từ Thống kê các nước thuộc khối ASEAN.

3. Nguyên tắc

Các nguyên tắc xây dựng Hệ thống ngành kinh tế lần này vẫn được giữ nguyên như lần trước gồm:

- Hệ thống ngành kinh tế là bảng phân loại các hoạt động kinh tế;

- Cách thức tiếp cận các ngành thực hiện theo nguyên tắc từ trên xuống (cấp I - cấp II - cấp III - cấp IV-cấp V);

- Các hoạt động kinh tế được xếp vào cùng ngành phải giống nhau ít nhất một trong 3 tiêu chí: nguồn đầu vào, qui trình, và đặc điểm đầu ra;

- Giá trị tăng thêm vẫn là tiêu chí chính sử dụng để xác định hoạt động chính của một đơn vị thực hiện nhiều hoạt động

Đặc biệt lần sửa đổi này bảo đảm:

- Tính so sánh: so sánh giữa Hệ thống ngành của Việt Nam và phân ngành của thế giới và khu vực ASEAN.

- Tính liên tục: sự liên tục của hệ thống ngành từ phiên bản cũ (VSIC 1993) sang phiên bản mới (VSIC 2006)

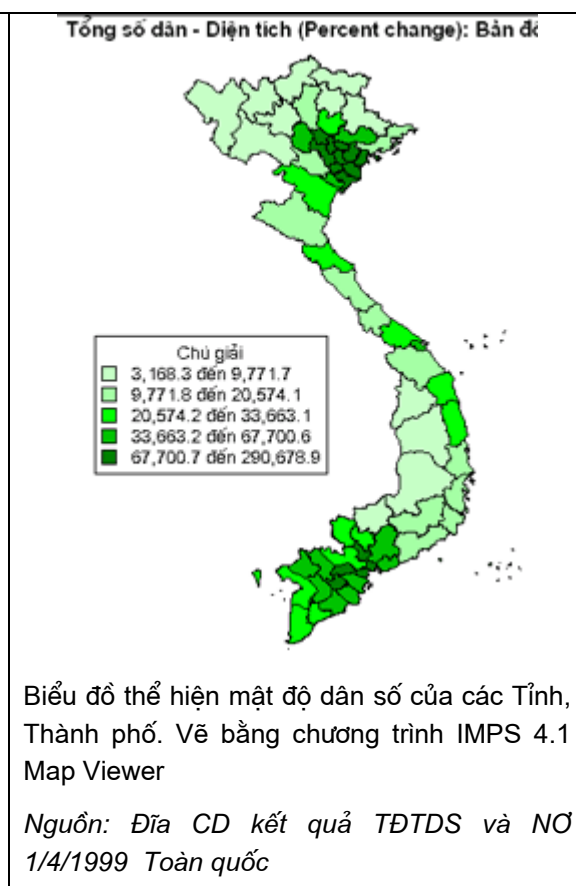
- Tính thích hợp: Thích hợp với điều kiện cụ thể của nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt trong việc thu thập số liệu theo từng ngành trong Hệ thống ngành kinh tế ■

VẼ BIỂU ĐỒ THỐNG KÊ TRÊN BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH

Trần Triết Tâm^(*)

Đôi khi trên bản đồ, mỗi đơn vị hành chính được tô màu sắc đậm nhạt khác nhau dùng để thể hiện giá trị của đơn vị đó với một chỉ tiêu thống kê. Đây

cũng là một dạng biểu đồ thống kê khá trực quan dùng để phân tích các chỉ tiêu kinh tế xã hội theo vùng lãnh thổ và đơn vị hành chính. Ví dụ (xem 2 biểu đồ dưới):



Vẽ các biểu đồ nói trên không phải là một công việc quá phức tạp. Với một chút khéo tay, sự kiên nhẫn, tính toán màu sắc thể hiện và sử dụng vài phần mềm đồ họa thông thường là ai cũng có thể vẽ được. Tuy nhiên khó khăn nhất trong quá trình thực hiện là phải có sẵn một bản đồ hành chính

rõ ràng và kỹ thuật áp màu sắc cho các giá trị. Trong đó việc có một bản đồ hành chính cụ thể cho từng tỉnh của mình không phải đơn vị nào cũng có.

Bài viết này sẽ trình bày một kỹ thuật rất đơn giản và dựa vào dữ liệu đang có sẵn của các Cục Thống kê tỉnh, thành phố để

^(*) Cục Thống kê Đà Nẵng

thực hiện biểu đồ nói trên. Kỹ thuật này không đòi hỏi phần mềm chuyên môn và không quá khó khăn, phức tạp; bất kỳ ai với một chút kiên nhẫn cũng thực hiện được trong khoảng thời gian 2 giờ. Ngoài ra còn một ưu điểm nữa là làm một lần và có thể sử dụng để vẽ bao nhiêu biểu đồ cũng được.

Các yêu cầu:

- Chương trình Internet Explorer (phiên bản 4 trở lên) và Excel
- Đĩa CD “Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở 1/4/1999 của tỉnh (đã được cấp bởi BCĐ TĐTDS & NƠ Trung ương).

Việc vẽ biểu đồ thực hiện qua 3 bước:

Bước 1:

- Bạn hãy kiểm tra xem file XXXX.map (trong đó XXXX là tên tỉnh của bạn) đặt tại

thư mục **InitInfo** trong đĩa CD “Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở 1/4/1999 của tỉnh có còn tốt hay không.

- Dùng Excel để mở file nói trên (trong hộp **Open file**, tại hộp **Files of Type**, chọn **All Files (*.*)** để làm xuất hiện file XXXX.map)

- Một cửa sổ xuất hiện có tên gọi **Text Import Wizard - Step 1 of 3**. Trong khung **Original data type** chọn **Delimited**. Bấm **Next**

- Xuất hiện cửa sổ **Text Import Wizard - Step 2 of 3**. Trong khung **Delimiters**, chọn duy nhất **Space**. Bấm nút **Finish**

- Toàn bộ file XXXX.map sẽ chuyển đổi thành 1 bảng tính Excel có dạng như bạn thấy trong hình A dưới đây:

Hình A (bảng tính nguyên thủy)				Hình B (sau khi thao tác)			
	A	B	C		A	B	C
1	[Map]			1	Hai Chau		
2	Version-IMPS	4.1		2	108.2086	16.07572	
3	MapName-Đà	Nng		3	108.2079	16.07627	
4	LongLat-No			...	...	...	
...				...	...	...	
...				...	...	...	
10	Name-Qun	Hii	Chu	102	108.2135	16.06837	
11	AreaStructure-01			103	Thanh Khe		
12	[Polygon]			104	108.1968	16.06502	
13	108.2086	16.07572		105	108.2208	16.06507	
14	108.2079	16.07627		...	...	...	
...				...	...	...	

Trước hết bạn hãy chú ý đến các dòng có từ [Polygon]. Sau mỗi dòng này sẽ có rất nhiều dòng mà mỗi dòng đều chứa 2 con số tại cột A và cột B. Thông thường mỗi đơn vị quận, huyện sẽ bắt đầu bằng 1 dòng có từ [Polygon]”; và trước đó 2 dòng sẽ có một dòng cho biết tên của quận, huyện mà dòng có từ [Polygon] đó đại diện. Căn cứ vào dòng này, bạn hãy đổi từ [Polygon] thành tên quận, huyện tương ứng.

- Tiếp theo bạn xóa bớt một số dòng theo nguyên tắc sau: chỉ giữ lại dòng có tên quận huyện (nguyên trước đó là dòng có từ [Polygon])” và các dòng tiếp theo có các số ở cột A và B; còn lại bạn xóa tất cả (xóa nguyên dòng).

- Đối chiếu giữa bảng tính khi mới mở ra (hình A) và sau khi thao tác (hình B) bạn sẽ thấy các dòng từ 1-10 trong hình A đã bị xóa bỏ, dòng có từ [Polygon] được thay bằng tên

Hai Chau (tên quận) và chuyển đến dòng 1 (chú ý không sử dụng dấu, trong tên); các dòng 13, 14, chuyển thành các dòng 2, 3, tương ứng. Sau các thao tác này bạn đã có một bảng tính gồm hàng trăm dòng liên nhau (bắt đầu từ dòng 1 và không có một dòng nào trống giữa các dòng), chú ý là cuối cùng phải kết thúc bằng dòng có số.

- Lưu bảng tính này với tên gọi XXXX.xls

Bước 2:

- Dùng Excel mở bảng tính XXXX.xls

- Chọn menu: **Tools → Macro → Visual Basic Editor** (hoặc đơn giản bấm 2 phím Alt+F11)

- Trên cửa sổ **Visual Basic Editor** chọn menu **View → Code**

- Trong cửa sổ vừa xuất hiện bạn ghi vào đoạn mã ghi dưới đây. Chú ý là để dễ nhìn tác giả bài viết đã đánh dấu thứ tự mỗi dòng, khi chép vào bạn không ghi số thứ tự này. Đây là một chương trình con được gọi là MACRO. Bởi lý do rút gọn tối đa bài viết nên tác giả đã bỏ qua nhiều đoạn mã không cần thiết. Vì vậy bạn cần phải thực hiện chính xác những hướng dẫn trong bài này.

1	Option Explicit
2	Sub XayDungBien_TD()
3	Dim ChRong, ChCao As Integer
4	Dim maxX, maxY, minX, minY As Double
5	Dim k, kx, ky As Double
6	Dim td() As Integer
7	Dim nhom, r, i As Integer
8	Dim SttHang_dau, SttHang_cuoi As Integer
9	Dim chuoiTd, chuoiGc As String
10	Dim tbX, tbY As Integer
11	Dim tmpX, tmpY As Double
12	ChRong = 600: ChCao = 400
13	minX = 1000: minY = 1000
14	With ActiveSheet
15	i = 1
16	Do While True
17	If Cells(i, 1).Value = "" Then Exit Do
18	If Cells(i, 2).Value <> "" Then
19	maxX = IIf(Cells(i, 1).Value > maxX, Cells(i, 1).Value, maxX)
20	minX = IIf(Cells(i, 1).Value < minX, Cells(i, 1).Value, minX)
21	maxY = IIf(Cells(i, 2).Value > maxY, Cells(i, 2).Value, maxY)
22	minY = IIf(Cells(i, 2).Value < minY, Cells(i, 2).Value, minY)
23	End If
24	i = i + 1
25	Loop
26	kx = (maxX - minX) / (ChRong - 20)
27	ky = (maxY - minY) / (ChCao - 20)
28	k = IIf(kx < ky, kx, ky)
29	ReDim gTgoc(1 To i, 2) As Integer
30	For i = 1 To UBound(gTgoc, 1)
31	If Val(Cells(i, 1).Value) > 0 Then
32	gTgoc(i, 1) = 10 + Round(((Cells(i, 1).Value - minX) / k), 0)
33	gTgoc(i, 2) = 10 + Round(((Cells(i, 2).Value - minY) / k), 0)
34	End If
35	Next i

36	End With
37	r = 1
38	Open "C:\XXXXChart\XXXX.js" For Output As #101
39	Open "C:\XXXXChart\XXXX.htm" For Output As #102
40	Do While r < UBound(gtgoc, 1)
41	SttHang_dau = 0
42	Do While r < UBound(gtgoc, 1)
43	If (gtgoc(r, 1) = 0 And gtcoc(r + 1, 1) > 0) Then
44	If SttHang_dau = 0 Then
45	SttHang_dau = r + 1
46	chuoigc = ActiveSheet.Cells(r, 1).Value
47	Else
48	Exit Do
49	End If
50	Else
51	SttHang_cuoi = r
52	End If
53	r = r + 1
54	Loop
55	i = 1
56	If SttHang_dau > 0 And SttHang_cuoi > 0 Then
57	ReDim td(0 To SttHang_cuoi - SttHang_dau + 2, 2) As Integer
58	For k = SttHang_dau To SttHang_cuoi
59	If (gtgoc(k, 1) = gtcoc(k - 1, 1)) And (gtgoc(k, 1) = gtcoc(k + 1, 1)) Or (gtgoc(k, 2) = gtcoc(k - 1, 2)) And (gtgoc(k, 2) = gtcoc(k + 1, 2)) Then
60	Else
61	If (gtgoc(k, 1) <> td(i - 1, 1)) Or (gtgoc(k, 2) <> td(i - 1, 2)) Then
62	td(i, 1) = gtcoc(k, 1)
63	td(i, 2) = gtcoc(k, 2)
64	i = i + 1
65	End If
66	End If
67	Next k
68	If (td(1, 1) <> td(i - 1, 1)) Or (td(1, 2) <> td(i - 1, 2)) Then
69	td(i, 1) = td(1, 1)
70	td(i, 2) = td(1, 2)
71	td(0, 1) = i
72	Else
73	td(0, 1) = i - 1
74	End If
75	End If
76	If td(0, 1) > 3 Then
77	tmpX = 0: tmpY = 0
78	For i = 1 To td(0, 1)
79	TmpX = tmpX + td(i, 1)
80	TmpY = tmpY + td(i, 2)
81	Next i
82	tbX = Int(tmpX / td(0, 1))
83	tbY = Int(tmpY / td(0, 1))

Bạn chú ý có thể thay đổi một số dòng sau để xác định lại kích thước biểu đồ cũng như đường dẫn đến file cần thiết.

STT dòng	Nội dung chú ý	Ghi chú thay đổi
12	giá trị chiều rộng bản đồ = 600 pixel giá trị chiều cao bản đồ = 400 pixel	Có thể thay đổi sao cho thích hợp
28	$k = \text{If}(kx < ky, kx, ky)$ có thể thay bằng: $k = \text{If}(kx > ky, kx, ky)$	Nếu giữ nguyên thì chiều rộng bản đồ sẽ cố định ở 600 pixel, chiều cao có thể thừa hoặc thiếu. Nếu thay bằng công thức dưới thì kết quả ngược lại.
38, 39	"C:\XXXXChart\XXXX.js" "C:\XXXXChart\XXXX.htm"	Phải thay XXXXChart bằng tên của thư mục mà bạn đang lưu file XXXX.xls. Nếu đường dẫn không chính xác, chương trình sẽ báo lỗi.

Yêu cầu bạn lưu lại file này một lần nữa trước khi qua thao tác tiếp theo.

Thao tác tiếp theo là chạy MACRO này bằng cách: khi bảng tính XXXX.xls đang xuất hiện. Chọn menu **Tools → Macro → Macros** trong hộp **Macro** vừa xuất hiện hãy bấm nút **Run**.

Nếu mọi việc tốt đẹp, bạn hãy kiểm tra xem trong thư mục C:\XXXXChart\ có file XXXX.js và file XXXX.htm vừa được tạo ra với kích thước lớn hơn 0. Nếu đúng thì coi như bạn đã thành công trong bước 2.

Bước 3:

Dùng NotePad mở file XXXX.htm và tiếp tục bổ sung để có nội dung sau:

1	<html>
2	<head>
3	<script LANGUAGE="JavaScript">
4	<!--
5	var corstr=new Array()
6	var gt=new Array()
7	gt[0]="Hai Chau,511,178,0,7863"
	gt[1]="Thanh Khe,488,189,0,16085"
	gt[2]="Son Tra,578,256,0,1635"
	...
	gt[5]="Hoa Vang,294,187,0,191"
	gt[6]="Hoang Sa,1401,247,0,0"
	...
	gt[17]="Hoang Sa,1210,129,0,0"
8	var vmax=17000 /* gia tri cao nhat (lay tron so) */
9	var vmin=0 /* gia tri thap nhat (lay tron so) */
10	var cmax="64,64,0" /* xac lap gia tri mau "R,G,B" cho vung co gia tri cao nhat */
11	var cmin="255,220,184" /* xac lap gia tri mau "R,G,B" cho vung co gia tri thap nhat */
12	function getLine(num) {
13	return 'Line'+(num>999 ? "":(num>99 ? "0":(num>9 ? "00":(num>0 ? "000"))))+num
14	}
15	//-->
16	</script>
17	<script LANGUAGE="JavaScript" SRC="XXXX.js">

18	</script>
19	</head>
20	<body>
21	<script LANGUAGE="JavaScript">
22	<!--
23	kmax=cmax.split(',')
24	kmin=cmin.split(',')
25	var gttbR=(kmax[0]-kmin[0])/(vmax-vmin)
26	var gttbG=(kmax[1]-kmin[1])/(vmax-vmin)
27	var gttbB=(kmax[2]-kmin[2])/(vmax-vmin)
28	document.write ('<object CLASSID="CLSID:369303C2-D7AC-11d0-89D5-00A0C90833E6">
29	document.write ('id="imap" style="left:10;top:40;width:600;height:400;position:absolute; background:#D0FCF0;">')
30	document.write ('<param NAME="CoordinateSystem" VALUE="1">')
31	document.write ('<param NAME="HighQuality" VALUE="1">')
32	document.write ('<PARAM NAME="Line0001" VALUE="SetLineColor(0,255,0)">')
33	document.write ('<PARAM NAME="Line0002" VALUE="SetLineStyle(1,1)">')
34	document.write ('<PARAM NAME="Line0003" VALUE="SetFillStyle(1)">')
35	var k=4
36	for (i=0 ; i<corstr.length ; i++) {
37	gtx=gt[i].split(',')
38	mau=(parseInt(gtx[4]*gttbR)+parseInt(kmin[0]))+',' +(parseInt(gtx[4]*gttbG)+parseInt(kmin[1]))+',' +(parseInt(gtx[4]*gttbB)+parseInt(kmin[2]))
39	document.write ('<PARAM NAME="" +getLine(k++)+" VALUE="SetFillColor(' +mau+')">')
40	document.write ('<PARAM NAME="" +getLine(k++)+" VALUE="Polygon(' +corstr[i]+')">')
41	}
42	document.write ('<PARAM NAME="ExtentTop" VALUE="0">')
43	document.write ('<PARAM NAME="ExtentLeft" VALUE="0">')
44	document.write ('</object>')
45	//-->
46	</script>
47	</body>
48	</html>

Ghi chú:

- Dòng 7 thật ra bao gồm rất nhiều dòng. Có bao nhiêu vùng địa lý phải vẽ trong bản đồ (một huyện có khi phải vẽ nhiều vùng, ví dụ như huyện đảo Hoàng Sa gồm nhiều đảo nhỏ, mỗi đảo phải vẽ 1 lần và đều được xác định chung một tên là Hoang Sa") thì sẽ có bấy nhiêu dòng. Mỗi dòng sẽ xác định giá trị (dạng chuỗi) cho biến gt [x], với x biến thiên từ 0. Thông thường mỗi giá trị gt [x] được xác định cho 1 quận, huyện. Đây chính là toàn bộ nội dung ban đầu của file XXXX.htm được tạo ra và được bổ sung thêm.

Lúc mới tạo ra mỗi dòng sẽ có dạng như sau, ví dụ dòng đầu tiên

Gt[0]="Hai Chau,511,178, 0"

Bạn hãy thêm dấu phẩy vào phía sau và điền thêm giá trị chỉ tiêu của quận, huyện mà bạn muốn vẽ. Ở đây ví dụ minh họa thể hiện mật độ dân số của từng quận, huyện và mật độ dân số quận Hải Châu là 7863 người /km². Như vậy dòng này sẽ được điều chỉnh như sau:

Gt[0]="Hai Chau,511,178,0,7863"

(tiếp theo trang 32)

Bạn chú ý sẽ thấy đối với huyện Hoàng Sa có mật độ dân số bằng 0 cũng được ghi như trên.

- Dòng 8 và 9 sẽ là giá trị cao nhất và thấp nhất của chỉ tiêu mà bạn muốn vẽ. Ở đây giá trị cao nhất là 16085, nhưng được lấy tròn lên 17000. Chú ý là **cmax** phải nhận giá trị cao hơn hoặc bằng giá trị cao nhất đã xác định trong các biến gt [x].

- Dòng 10 và 11 sẽ xác định màu vẽ tương ứng với giá trị cao nhất và thấp nhất đã xác định ở dòng 9 và 10. Giá trị này được xác định theo kiểu R,G,B", mỗi R,G và B sẽ nhận giá trị từ 0 đến 255.

- Dòng 29, chú ý giá trị của biến **background** sẽ xác định màu nền của biểu đồ và thể hiện bằng một giá trị #RGB, trong đó, R,G và B là các số hecxa và nhận giá trị từ 00 đến FF.

Nhớ lưu file sau khi soạn thảo xong.

Đến đây có thể nói bạn đã hoàn thành công việc. Dùng Internet Explorer để mở file XXXX.htm. Biểu đồ bạn đang mong đợi đã xuất hiện.

Nếu không có hoặc xuất hiện một hộp báo lỗi, bạn hãy cẩn thận coi lại các dòng mã vừa đánh vào.

Lưu ý là sau khi điều chỉnh và soạn thảo file XXXX.htm, bạn nên lưu thành tên khác (ví dụ XXXX01.htm), bởi vì nếu không ưng ý về màu sắc hay kích thước biểu đồ, bạn có thể sửa đổi các thông số trong MACRO và chạy lại. File XXXX.htm sẽ bị xóa sạch nội dung cũ và phải sửa đổi một lần nữa. Lúc này bạn chỉ cần mở file XXXX01.htm và copy phần cần thiết qua thay vì phải nhập các đoạn mã lại từ đầu.

Nếu bạn nào trong quá trình thực hiện gặp khó khăn có thể liên hệ với tác giả bài viết theo email triettam@dng.vnn.vn để nhận được file ghi lại nội dung của các đoạn mã nói trên ■